CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ VIỆT NAM (VFM)

Số: 02.17./VFM-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2016

- *Căn cứ Luật chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;*
- *Căn cứ Thông tư số 212/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 05/12/2012 hướng dẫn về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty quản lý quỹ;*
- *Căn cứ vào Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam số 45/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 08/01/2009;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam được thông qua tháng 27/04/2016;*
- *Căn cứ vào Biên Bản Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2016 của Công ty cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam được tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh ngày 20/04/2017*

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1: Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán của công ty.

Điều 2: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

Mặc dù hoạt động huy động vốn năm 2016 có kết quả khá khả quan (số vốn huy động mới là 509 tỷ) nhưng số vốn nhà đầu tư rút cũng khá lớn (464 tỷ) nên nguồn thu từ phí quản lý vẫn chưa bù đắp được chi phí hoạt động của công ty. Ngoài ra, nguồn thu từ hoạt động tài chính của công ty năm 2016 giảm so với năm 2015 nên lợi nhuận sau thuế năm 2016 của công ty là 585 triệu, giảm 13,8 tỷ so với năm 2015.

	2016	2015	+/-	%
1. Doanh thu hoạt động quản lý quỹ	34,023,684,228	28,254,883,885	5,768,800,343	20%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12,593,908,775	34,063,231,621	(21,469,322,846)	-63%
3. Chi phí tài chính	1,911,178,046	(2,343,065,724)	4,254,243,770	-182%
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	45,135,252,206	46,025,051,426	(889,799,220)	-2%
5. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	**(428,837,249)**	**18,636,129,804**	**(19,064,967,053)**	**-102%**

6. Thu nhập khác	1,221,304,546	-	1,221,304,546	100%
7. Chi phí khác	-	-	-	0%
8. Kết quả từ các hoạt động khác	**1,221,304,546**	**-**	**1,221,304,546**	**100%**
9. Lợi nhuận trước thuế	**792,467,297**	**18,636,129,804**	**(17,843,662,507)**	**-96%**
10. Thuế thu nhập doanh nghiệp	207,027,942	4,154,813,701	(3,947,785,759)	-95%
11. Lợi nhuận sau thuế	**585,439,355**	**14,481,316,103**	**(13,895,876,748)**	**-96%**
Vốn chủ sở hữu bình quân	175,179,094,170	175,015,716,440	163,377,730	0%
ROE	**0.33%**	**8.27%**	**-7.94%**	**-96%**

Điều 3: Phân phối lợi nhuận năm 2016

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

- Tạm thời chưa thực hiện việc phân phối lợi nhuận do không còn nguồn lợi nhuận chưa phân phối đủ điều kiện để phân phối cho cổ đông.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông dựa trên tình hình tài chính cụ thể của Công ty.

Điều 4: Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh 2017 như sau:

1. Tiếp tục duy trì tốt kết quả đầu tư của các quỹ.
2. Đẩy mạnh việc huy động vốn cho các quỹ thông qua:
   - Mở rộng hệ thống phân phối chứng chỉ quỹ qua kênh ngân hàng, bảo hiểm.
   - Triển khai công cụ đầu tư VF-iSAVING tới các nhà đầu tư
   - Đẩy mạnh việc huy động vốn từ các nhà đầu tư nước ngoài
3. Tăng cường công tác tiếp thị, truyền thông cho các sản phẩm quỹ của VFM.
4. Đẩy mạnh dịch vụ quản lý tài sản ủy thác cho các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân có nhu cầu.
5. Nhanh chóng thành lập các quỹ Hưu trí bổ sung tự nguyện
6. Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống IT, đầu tư các giải pháp IT phù hợp đảm bảo đáp ứng được yêu cầu phát triển của VFM trong dài hạn.
7. Hoàn thiện và nâng cao tiện ích giao dịch cho nhà đầu tư: e-trading, giải pháp công bố, cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.
8. Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng thanh khoản giao dịch chứng chỉ quỹ ETF trên thị trường sơ cấp lẫn thứ cấp để quỹ ETF VFMVN30 trở thành công cụ đầu tư hấp dẫn của nhà đầu tư.

Điều 5: Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty sẽ không nhận thù lao trong năm 2017.

Điều 6: Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2017

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc chọn công ty KPMG là công ty kiểm toán năm 2017 cho công ty.

Điều 7: Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua những chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ, cụ thể như sau:

Nội dung	Trước khi chỉnh sửa	Sau khi chỉnh sửa
Khoản 2 Điều 5	2. Lĩnh vực kinh doanh: Công ty được phép tiến hành các hoạt động kinh doanh sau: - Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; - Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; - Tư vấn đầu tư chứng khoán; - Các hoạt động khác phù hợp với quy định pháp luật.	2. Lĩnh vực kinh doanh: Công ty được phép tiến hành các hoạt động kinh doanh sau: - Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; - Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; - Tư vấn đầu tư chứng khoán; - ***Quản lý Quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện.*** - Các hoạt động khác phù hợp với quy định pháp luật.
Điểm J, khoản 2, Điều 43: Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	j) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ công ty.	j) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp ~~2005~~ và Điều lệ công ty.
Khoản 1,2, 3 điều 52 - Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận	1. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: a) Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 35% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; b) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; c) Doanh nghiệp quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 53 Điều lệ này và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc. 2. Hội đồng quản trị chấp thuận các	1. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: a) Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 35% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; b) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc **và người có liên quan của họ**; c) Doanh nghiệp quy định tại ~~**điểm a và điểm b khoản 1 Điều 53 Điều lệ này và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.**~~ **khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp**

	hợp đồng và giao dịch có giá trị từ trên 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật phải gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị; niêm yết tại trụ sở chính, chi nhánh của công ty dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày niêm yết; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết. 3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.	**số 68/2014/QH13.** 2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ trên 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất **(ngoại trừ hợp đồng tiền gửi, và hợp đồng liên quan đến nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư của công ty và nghiệp vụ quản lý quỹ).** Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật phải gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị; niêm yết tại trụ sở chính, chi nhánh của công ty dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày niêm yết; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết. 3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này **(ngoại trừ hợp đồng tiền gửi, và hợp đồng liên quan đến nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư của công ty và nghiệp vụ quản lý quỹ)**. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.
Điều 69: Đăng ký điều lệ và chữ ký		Điều lệ này được bổ sung, sửa đổi lần thứ mười lăm bao gồm 07 (bảy) chương, 69 (sáu mươi chín) Điều, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 04 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 04 năm 2017.

Điều 8: Hiệu lực Nghị quyết

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ VIỆT NAM

DOMINIC SCRIVEN

Chủ tịch Hội đồng Quản trị